

Số: 09/VTX/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 06 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex
Mã chứng khoán: VTX
Địa chỉ trụ sở chính: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM
Điện thoại: (028) 3826 3621
Fax: (028) 3826 3622
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Quang Liên - Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật.
Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (028) 3826 3621
Fax: (028) 3826 3622
Loại công bố thông tin 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Công ty CP Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex công bố thông tin về việc:

Nghị quyết HĐQT số 06/VTX/NQ-HĐQT ngày 12/06/2023 thông qua bổ sung chương trình hợp, cập nhật và bổ sung tài liệu hợp ĐHCĐ thường niên 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <http://www.vietranstimex.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

BUI QUANG LIEN

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX
*V/v thông qua bổ sung chương trình họp,
cập nhật và bổ sung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Biên bản họp số 06/VTX/BB-HĐQT ngày 12/06/2023 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Hội đồng quản trị Công ty nhất trí duyệt bổ sung chương trình họp, cập nhật và bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

- Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2023;
- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2022;
- Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023;
- Tờ trình thông qua điều chỉnh ngành nghề kinh doanh;
- Báo cáo ứng cử viên tham gia ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028;
- Các tài liệu khác phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Vietranstimex.

Chi tiết chương trình họp, các báo cáo, tờ trình và tài liệu nêu trên được đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2: Trường hợp phát sinh thêm các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ cần trình thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, Tổng Giám đốc chủ trì xây dựng các tài liệu bổ sung phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ để trình Hội đồng quản trị phê duyệt. Các tài liệu bổ sung sẽ được đăng tải thêm trên website theo đường dẫn <https://www.vietranstimex.com.vn/quan-he-co-dong> và công bố thông tin đầy đủ theo quy định.

Điều 3: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- SGDCK; UBCKNN;
- Lưu VT-TK.



ĐẶNG VŨ THÀNH

CHƯƠNG TRÌNH
HỘI NGHỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐÀ PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

- Thời gian tổ chức: vào lúc 13h30 Thứ Hai ngày 19/06/2023
- Địa điểm: tại Hội trường Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam
– số 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
KHAI MẠC HỘI NGHỊ	
13h30' – 14h00'	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Cổ đông nhận thẻ biểu quyết, tài liệu Hội nghị
14h00' – 14h05'	Tuyên bố lý do, khai mạc Hội nghị
14h05' – 14h10'	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Hội nghị
14h10' – 14h15'	Giới thiệu Ban chủ tọa Hội nghị Chủ tọa chỉ định Thư ký Hội nghị Thông qua Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử; Chương trình làm việc; Quy chế làm việc.
NỘI DUNG HỘI NGHỊ	
14h15' – 15h00'	Trình bày các tờ trình, báo cáo: - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; - Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022; - Báo cáo của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023; - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán); - Tờ trình chi trả cổ tức năm 2022 và năm 2023; - Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2022; - Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2023; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023; - Tờ trình trả thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2022 và năm 2023; - Tờ trình về việc thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan; - Tờ trình điều chỉnh ngành nghề kinh doanh; - Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát do có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028.
15h00' – 15h30'	Thảo luận về các Báo cáo và Tờ trình Thu phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình
15h30' – 15h40'	Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên BKS Thông qua danh sách ứng cử viên thành viên BKS
15h40' – 15h45'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết
15h45' – 16h00'	Bầu cử bổ sung thành viên BKS
16h00' – 16h15'	Nghỉ giải lao và kiểm phiếu
16h15' – 16h20'	Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử
16h20' – 16h25'	Thành viên BKS mới ra mắt ĐHĐCĐ
KẾT THÚC HỘI NGHỊ	
16h25' – 16h35'	Thông qua biên bản hội nghị và dự thảo Nghị quyết hội nghị
16h35' – 16h40'	Bế mạc

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. BÁO CÁO NGÀNH NĂNG LƯỢNG:

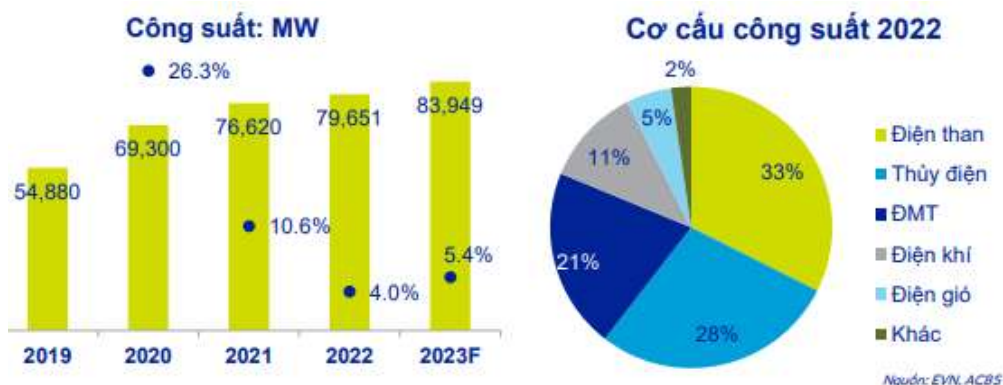
(Nguồn phân tích của VCBS).

Tăng trưởng của nền kinh tế quốc gia phải đồng hành với sự phát triển bền vững, an ninh của ngành năng lượng.

Chính phủ Việt Nam đã dành nhiều sự quan tâm để định hướng phát triển ngành năng lượng dài hạn.

Các sự kiện lớn 2022:

- Năm 2022 là khoảng thời gian đầu tiên ghi nhận nhiều dự án năng lượng gió vận hành đầy đủ theo kỳ báo cáo tài chính, sau khi cơ chế giá FIT hết hạn cuối năm 2021 nhằm đánh giá hiệu quả vận hành trong điều kiện địa lý thực tế của Việt Nam.
- Quy hoạch điện VIII (QHD8), đóng vai trò xương sống, định hướng cho sự phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2021-2030, hiện vẫn đang được chỉnh sửa và thảo luận sau gần một năm kể từ bản thảo đầu tiên được trình duyệt vào tháng 3/2022. Tháng 12/2022, Bộ Công Thương (BCT) đã trình lại bản thảo QHD8 lần thứ 9 và đang chờ phê duyệt chính thức..
- Cơ chế giá năng lượng tái tạo (NLTT) chuyển tiếp mới đã được ban hành. Mặc dù khiến một số nhà đầu tư hụt hẫng vì giá bán thấp hơn kỳ vọng, cơ chế giá mới vẫn mang lại một số điểm sáng cho giai đoạn phát triển NLTT tiếp theo, đặc biệt là điện gió (gần bờ và xa bờ) với giá bán cao nhất.
- EVN công bố lỗ 26.000 tỷ đồng vào năm 2022. Nguyên nhân chính được cho là giá nhiên liệu hóa thạch, trong đó có khí, than, dầu là nguyên liệu đầu vào chính của nhiệt điện tăng nhanh do tác động cộng hưởng giữa lạm phát từ các chính sách nới lỏng định lượng để đối phó với COVID-19 và sự cuộc chiến giữa Nga và Ukraina. Ngoài ra giá ưu đãi FIT khuyến khích phát triển NLTT cao hơn giá bán lẻ điện bình quân làm tăng thêm gánh nặng chi phí cho EVN



Quy Hoạch Điện VIII

Theo tờ trình QHD8 mới nhất – 8129/TTr – BCT, cho giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, có ba (3) kịch bản:

- Kịch bản cơ sở: trên giả định mức tăng trưởng GDP 6,8% giai đoạn 2021 – 2025 và 6,4% giai đoạn 2026 – 2030.
- Kịch bản phụ tải cao: trên giả định mức tăng trưởng GDP 7,5% giai đoạn 2021 – 2025 và 7,2% giai đoạn 2026 – 2030.
- Kịch bản thứ 3: giống kịch bản phụ tải cao nhưng có xét đến 6.200 MW các dự án nhiệt điện than có khả năng bị hủy bỏ do thiếu vốn hoặc không tìm được nhà đầu tư và được thay thế bằng nhiệt điện khí LNG nhập khẩu.

Công suất :

Nhiệt điện than dự kiến đạt công suất cực đại vào năm 2030 chỉ còn 36.127 MW (kịch bản cơ sở) – chiếm 27,5%, giảm gần 20.000 MW so với dự thảo lần 1 vào tháng 3/2021. Chỉ còn mười một (11) dự án – 13.945 MW, được tiếp tục triển khai đến năm 2030, trong đó bốn (4) dự án BOT – 6.620 MW, có khả năng không tìm được nhà đầu tư

thay thế. Vì vậy, BCT đã xây dựng kịch bản thứ 3 để đối phó bằng cách mở rộng thêm nhiệt điện tuabin khí LNG. Sau một thời gian phát triển nhanh nhờ các chính sách ưu đãi giá FIT hấp dẫn, điện mặt trời đã vượt công suất mục tiêu chỉ 8.736 MW; do đó, nhiều dự án phát triển bị trì hoãn đến sau năm 2030 để chờ sự tiến bộ từ công nghệ lưu trữ và hạ tầng truyền tải điện. Năng lượng gió sẽ thay thế ĐMT được ưu tiên phát triển trong cùng giai đoạn. Công suất dự kiến sẽ tăng ít nhất ba (3) lần, từ 4.126 MW – 2021 lên gần 12.000 MW – 2030, chiếm 9% (kịch bản cơ sở). Ngoài ra, ở kịch bản thứ 3, điện gió sẽ đạt trên 28.000 MW (kể cả ngoài khơi); gấp bảy (7) lần so với công suất hiện tại.

Kịch bản	Cơ sở		Phụ tải cao		Thứ 3	
	2025	2030	2025	2030	2025	2030
Sản lượng: GWh						
Điện than	165,953	234,424	168,041	234,702	167,549	185,854
Điện khí trong nước	26,544	49,185	26,707	52,133	26,816	52,406
Điện khí LNG	16,687	88,493	17,708	105,043	16,973	118,490
Thủy điện	91,848	97,135	94,936	100,482	94,937	100,476
Điện gió	29,469	31,117	34,453	49,663	34,533	79,511
ĐMT	26,634	26,634	26,708	26,708	26,708	26,708
Điện sinh khối	4,532	6,346	4,545	6,444	5,702	11,624
Nhập khẩu	15,410	16,193	16,788	18,790	16,789	18,791
Tổng	378,327	551,290	391,339	595,457	391,339	595,457

Nguồn: BCT, ACES

Sản lượng:

Nhóm nhiệt điện than vẫn sẽ đóng góp sản lượng điện lớn nhất trong cả ba (3) kịch bản, chiếm từ 31 – 42% đến cuối năm 2030. Điều đó cho thấy trong ngắn hạn, Việt Nam vẫn phải phụ thuộc rất nhiều vào nhiệt điện than để tạo làm nền cho mục tiêu phát triển kinh tế bền vững. Tuy nhiên, tỷ lệ này sẽ giảm dần trong thời gian dài do nỗ lực của chính phủ nhằm đạt được mức trung hòa carbon ròng. Đáng chú ý, sản lượng điện khí LNG sẽ tăng đáng kể từ 0 lên ít nhất 88 tỷ kWh

vào năm 2030 với tổng cộng mười sáu (16) dự án sẽ được triển khai, bắt đầu với NT3 & 4 (POW) tại Nhơn Trạch – Đồng Nai. Ngoài ra, năng lượng gió dự kiến sẽ cung cấp từ 31 tỷ kWh - 5,6% đến 80 tỷ kWh - 13,4% nhu cầu điện quốc gia vào năm 2030.

Kịch bản	Cơ sở		Phụ tải cao		Thứ 3	
	2025	2030	2025	2030	2025	2030
Công suất: MW	2025	2030	2025	2030	2025	2030
Pmax	59,342	86,479	61,357	93,343	61,357	93,343
Điện than	30,067	36,127	30,067	36,327	30,067	30,127
Điện khí trong nước	9,176	14,930	9,176	14,930	9,176	14,930
Điện khí LNG	3,500	15,400	3,500	18,500	3,500	24,500
Thủy điện	25,829	27,353	26,795	28,946	26,795	28,946
Điện gió trên bờ	11,196	11,905	13,616	13,925	13,616	21,480
Điện gió xa bờ	-	-	-	4,000	-	7,000
ĐMT	8,736	8,736	8,736	8,736	8,736	8,736
Điện sinh khối	980	1,230	980	1,230	1,180	2,270
Thủy điện tích năng		1,500	50	2,700	50	2,700
Nhập khẩu	3,853	4,076	4,453	5,000	4,453	5,000
ĐMT áp mái	7,755	7,755	7,755	7,755	7,755	7,755
Tổng	103,763	132,212	107,799	145,049	107,999	156,444

Nguồn: BC7, ACBS
*Thông tin chi tiết về công suất và các dự án xem thêm trong phần phụ lục.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

Năm 2022 được đánh giá là một năm khó khăn thách thức, các rủi ro về chính sách năng lượng được phơi bày khi qui hoạch 8 chưa được Chính phủ phê duyệt sau 9 lần sửa đổi. Việc này đã dẫn đến rất nhiều dự án đang triển khai của công ty phải tạm ngưng và đã ảnh hưởng rất mạnh đến tính hình hoạt động kinh doanh Công ty. Tuy nhiên công ty đã thực hiện tái cấu trúc, xây dựng mô hình kinh doanh mới, phát triển các mảng kinh doanh tiềm năng nhờ vào vào thế mạnh của mình.

Công ty đã áp dụng nhiều giải pháp tích cực nhằm vượt qua khó khăn và đã định hướng lại chiến lược kinh doanh:

- Tập trung chuyên sâu lĩnh vực cốt lõi về cung cấp giải pháp logistics cho hàng hoá siêu trường, siêu trọng. Trở thành một phần trong chuỗi cung ứng logistics của ngành năng lượng truyền thống và năng lượng tái tạo. Nghiên cứu phát triển công nghệ vận chuyển và lắp đặt ngành năng lượng cho các thị trường nước ngoài. Phát triển công nghệ lắp cầu vòm thép và phát triển kinh doanh vào ngành lắp đặt cầu đường giao thông nhằm tận dụng chính sách đầu tư công của chính phủ giai đoạn 2022-2025.
- Chú trọng mở rộng mạng lưới liên doanh, liên kết với các công ty có chung tầm nhìn nhằm xây dựng hệ sinh thái bền vững, kết nối giữa sản xuất, chế tạo công nghiệp nặng, cảng biển và cung cấp dịch vụ logistics siêu trường, siêu trọng.
- Khai thác thiết bị dịch vụ siêu trường, siêu trọng có chiều sâu và tối ưu hoá qui trình sản xuất. Cơ cấu lại thiết bị, tài sản theo hướng chuyên môn hoá cao.

Kết quả kinh doanh năm 2022 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/giảm 2022 so với 2021 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	464,688,537,961	463,651,999,250	-0.2%
2	Doanh thu thuần	635,716,122,392	311,529,235,744	-51.0%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	24,149,485,395	(13,438,564,280)	-155.6%
4	Lợi nhuận khác	1,053,408,968	23,080,446,052	2091.0%
5	Lợi nhuận trước thuế	25,202,894,363	9,641,881,772	-61.7%
6	Lợi nhuận sau thuế	19,614,082,754	7,652,811,125	-61.0%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình công nợ

Khoản phải thu

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021 (đồng)	Năm 2022 (đồng)	Tăng/giảm 2022 so với 2021 (%)
I	Phải thu ngắn hạn	134,574,016,290	99,274,827,856	-26%
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	121,328,967,971	113,744,503,152	-6%
2	Trả trước người bán	13,398,878,475	3,851,207,208	-71%
3	Phải thu ngắn hạn khác	29,769,062,598	14,824,036,448	-50%
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(29,922,892,754)	(33,144,918,952)	11%
II	Phải thu dài hạn	2,421,604,125	2,421,604,125	0%
1	Phải thu dài hạn khác	2,421,604,125	2,421,604,125	0%
	Tổng	136,995,620,415	101,696,431,981	-26%

Khoản nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/giảm 2022 so với 2021 (%)
		(đồng)	(đồng)	
I	Nợ ngắn hạn	159,648,506,393	163,036,793,699	2%
1	Phải trả người bán ngắn hạn	65,997,128,288	40,546,536,335	-39%
2	Người mua trả tiền trước	17,660,900,738	3,664,799,549	-79%
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1,084,156,870	538,666,526	-50%
4	Phải trả người lao động	6,360,041,637	4,761,914,959	-25%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	29,139,829,687	5,754,151,763	-80%
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		363,636,363	
7	Phải trả ngắn hạn khác	5,632,687,198	3,535,931,732	-37%
8	Vay ngắn hạn	33,764,850,336	103,515,563,178	207%
9	Quy khen thưởng, phúc lợi	8,911,639	355,593,294	3890%
II	Nợ dài hạn	44,496,907,056	32,811,551,569	-26%
1	Phải trả dài hạn khác		400,000,000	
2	Dự phòng phải trả dài hạn	44,496,907,056	32,411,551,569	-27%
	Tổng	204,145,413,449	195,848,345,268	-4%

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
1. Các chỉ tiêu về khả năng ngắn hạn			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.65	1.41
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.89	0.73
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		-	-
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	43.9%	42.2%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	78.4%	73.1%

3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		-	-
- Vòng quay hàng tồn kho bình quân	Vòng	6.78	2.66
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1.63	0.67
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		-	-
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3.1%	2.5%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7.8%	2.9%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	5.0%	1.6%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3.8%	-4.3%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/cp	935	365

2.2. Các hoạt động tiêu biểu trong năm:

- Tái cấu trúc hệ thống tài sản cố định, thanh lý tài sản không còn phù hợp, nâng cao vị thế cạnh tranh.
- Hoàn thành dự án với vai trò của Tổng thầu EPC với cụm tổ hợp điện gió Sunpro8 (Bến Tre): xây dựng cảng tạm, vận chuyển và lắp đặt hệ thống turbin của hãng sản xuất Goldwind.
- Tham gia vận chuyển các trụ điện gió bằng xà lan cho các dự án điện gió ngoài khơi off-shore Cà Mau.
- Tham gia vận chuyển, load out các dự án dầu khí của Vietso Petro và PTSC tại Vũng Tàu.
- Hoàn thành vai trò vận chuyển và lắp đặt cầu Phật Tích (Bắc Ninh) với điểm nhấn là cây cầu có kết cấu thép cao nhất Việt Nam 2022 (chiều dài 1,5 km và chiều cao 120m so với mực nước). Vietranstimex đã chính thức tham gia chuyên sâu vào lĩnh vực vận chuyển, lắp đặt các công trình giao thông, hạ tầng có qui mô phức tạp tại Việt Nam.
- Triển khai thành công hệ thống iBom, số hóa các dữ liệu hoạt động sản xuất, quản trị dự án của doanh nghiệp và tích hợp với hệ thống quản lý của tập đoàn Sotrans Group.
- Xếp hạng 196 trong Top 500 Công ty tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2022 (FAST500).
- Triển khai thành công mô hình quản trị Business Unit và phát triển R&D cho các công đoạn vận chuyển, lắp đặt nhằm triển khai dự án tại các nước lân cận (Lào, Cambodia, Philipines, Banglades,...)

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Qui hoạch điện 8 vừa được Chính phủ ban hành (5.2023) sẽ là định hướng phát triển về năng lượng quốc gia mà công ty sẽ phải nghiên cứu về các giải pháp logistics cho ngành năng lượng.

Tuy nhiên các tác động của chính sách sẽ mất một khoảng thời gian để ảnh hưởng đến các nhóm dự án mà công ty đang cung cấp dịch vụ.

Công ty chú trọng vào phương án kỹ thuật tối ưu cung cấp, vừa tối ưu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận, đưa lại dịch vụ nhanh, chất lượng và đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Ban điều hành với các chính sách quản trị chú trọng vào hiệu quả của nguồn lực sẵn có, phát huy thế mạnh của đội ngũ, kỳ vọng năm 2023 sẽ đưa Vietranstimex theo vị thế dẫn đầu chuyên ngành vận chuyển, lắp đặt siêu trường siêu trọng và năng lượng tái tạo. Nâng cao trình độ kỹ thuật vận hành tới chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Kế hoạch hoạt động SXKD tổng hợp 2023 của Vietranstimex:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2022	Kế hoạch so với thực hiện
Tổng doanh thu	350,000,000,000	311,529,235,744	112%
Lợi nhuận gộp	45,500,000,000	31,057,906,497	147%
Lợi nhuận trước thuế	79,475,000,000	9,641,881,772	824%
Lợi nhuận sau thuế	63,767,000,000	7,652,811,125	833%

Kế hoạch hợp nhất 2023 Công ty đặt mục tiêu doanh thu đạt 350 tỷ đồng tăng trưởng 112%. Tác động kép về tối ưu hóa chi phí, các phương án kỹ thuật tối ưu và sự kết nối chặt chẽ với các khách hàng lớn sẽ là những lợi thế cạnh tranh để đưa Vietranstimex vươn lên đạt được mức lợi nhuận mong muốn.



Giải pháp thực hiện

Về Kinh doanh:

- + Xây dựng KPI Ngân sách bán hàng/chi phí cho các BU. Kiểm soát chi phí sản xuất tinh gọn.
- + Phát triển đội ngũ kinh doanh hiệu quả, cho từng phân khúc.
- + Phân tích và phát triển cách nhóm ngành mới có tỷ trọng danh thu và lợi nhuận cao.
- + Thiết lập các quan hệ nhà cung cấp dịch vụ đạt chuẩn với các hãng cung cấp thiết bị turbine : GE, Envision, Goldwind, Vestas (DSV),....
- + Nắm chắc các lịch triển khai các dự án và các kênh thông tin tiếp cận. Xây dựng mối quan hệ tốt với các EPC, các chủ đầu tư lớn nhằm thuận lợi cho việc đấu thầu.

- + Phát triển các nhóm ngành xây lắp cầu vòm thép.
- + Phát triển các công ty liên doanh vệ tinh, nhằm hoàn thiện các phần còn thiếu của doanh nghiệp.



Về Con Người :

- + Nâng cao trình độ kỹ thuật, tiếp cận các công nghệ mới của thế giới
- + Gửi nhân sự giỏi đi đào tạo các chương trình chuyên sâu về chuyên ngành vận chuyển và tập trung vào vận chuyển, lắp đặt nearshore và offshore.
- + Áp dụng giải pháp linh hoạt trong nhân sự, nhằm thu hút nhân sự giỏi và cấp cao trong phát triển dự án.

Về Kỹ Thuật:

- + Đẩy mạnh việc hợp tác, liên doanh, liên kết với các công ty chuyên ngành nhằm tiếp cận các kỹ thuật mới.
- + Tăng cường cọ xát với các dự án khó, đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm chuyên dụng cho dự án.
- + Hợp tác với các Trường đại học chuyên ngành, đặt hàng các giải pháp về kỹ thuật ứng dụng trong dự án.
- + Khuyến khích sự sáng tạo trong các giải pháp kỹ thuật.



Về Phương Tiện:

- + Lựa chọn và đầu tư thiết bị phù hợp và đa dụng.
- + Sử dụng các đòn bẩy tài chính hợp lý trong việc đầu tư và hoàn vốn nhanh.
- + Đẩy mạnh khâu bảo dưỡng, sửa chữa và tăng hệ số sử dụng thiết bị

Về An Toàn (HSE)

- + Nâng cao tiêu chuẩn an toàn chung của VTT.
- + Tiếp cận các chuẩn HSE của thế giới (chuyên ngành siêu trường siêu trọng)
- + Nâng cao ý thức của nhân sự khi tham gia dự án.
- + Liên doanh, liên kết với các công ty thế giới và học hỏi các tiêu chuẩn, phương pháp triển khai HSE hợp lý.



Về Bảo Hiểm dự án

- + Rà soát hạng mục, phân tích các rủi ro và có giải pháp phòng ngừa.
- + Đảm bảo các hạng mục phải được bảo hiểm đầy đủ và hợp lý.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

Kính trình ĐHĐCĐ và HĐQT xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX**

TỔNG GIÁM ĐỐC



BÙI QUANG LIÊN

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận
và trích lập các quỹ năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	691.400	311.529	45%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	51.400	9.642	19%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	41.100	7.653	19%
4	Phân phối lợi nhuận sau thuế:	"	41.100	7.653	
4.1	Trả cổ tức				
	Tỷ lệ trả cổ tức:	%	45%	35%	
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 1%	"		77	
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	"	41.100	7.576	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.
Trân trọng kính chào!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và nhu cầu khách hàng năm 2023,

Hội đồng quản trị Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	KH2023 /TH2022
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	311.529	350.000	112%
2	Lợi nhuận gộp	“	31.058	45.500	147%
3	Lợi nhuận trước thuế	“	9.642	79.475	824%
4	Lợi nhuận sau thuế	“	7.653	63.767	833%
5	Cổ tức năm 2022	%		35	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


ĐẠNG VŨ THÀNH

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex;
- Căn cứ Báo cáo tài chính trụ sở chính và Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 của Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty nhằm phù hợp với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa như sau:

STT	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh
1	(5210) Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho bãi, lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kho ngoại quan	(5210 - Chính) Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Cho thuê kho bãi, lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kho ngoại quan <i>(trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải. Dịch vụ điều tiết bảo đảm an toàn hàng hải trong khu nước, vùng nước và luồng hàng hải công cộng; dịch vụ thông tin điện tử hàng hải), và trừ các dịch vụ chi tiết nào khác thuộc ngành 5210 mà bị hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo các thay đổi của luật hiện hành.</i>
2	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	(6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư.

STT	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh trước khi điều chỉnh	(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh sau khi điều chỉnh
	Chi tiết: Kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị và khu dân cư.	<i>(trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng), và trừ các dịch vụ chi tiết nào khác thuộc ngành 6810 mà bị hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo các thay đổi của luật hiện hành.</i>
3	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn vật tư, thiết bị và phụ tùng phục vụ ngành hàng hải	(4659) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn vật tư, thiết bị và phụ tùng phục vụ ngành hàng hải <i>(trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài không được quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối như: thuốc lá và xì gà, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải), và trừ các dịch vụ chi tiết nào khác thuộc ngành 4659 mà bị hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo các thay đổi của luật hiện hành.</i>

DHĐCĐ thống nhất giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Người đại diện theo pháp luật Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: Cập nhật thay đổi ngành nghề kinh doanh vào Bản Điều lệ Công ty, thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐẶNG VŨ THÀNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
ĐA PHƯƠNG THỨC
VIETRANSTIMEX**

Số: 09/VTX/BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----
Tp. HCM, ngày 12 tháng 06 năm 2023

BÁO CÁO

*Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung
thành viên Ban Kiểm Soát Công ty có nhiệm kỳ 2023-2028*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex**

Theo Thông báo số 05/VTX/TB-HĐQT ngày 29/05/2023 về việc bầu cử thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028 được gửi đến Quý cổ đông và đăng trên website của Công ty, Hội đồng quản trị đã đề nghị Quý cổ đông tự ứng cử hoặc đề cử ứng cử viên tham gia bầu vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị.

Kể từ ngày Công ty gửi thông báo đến thời hạn cuối cùng là 10h00 ngày 09/06/2023, Công ty đã nhận được hồ sơ đề cử ứng viên tham gia đề bầu cử thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 2023-2028 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 gồm:

*** Hồ sơ đề cử ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát:**

1. Ông: Nguyễn Mai Khánh Trình

Ngày tháng năm sinh: 02/07/1984

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán-kiểm toán - Đại Học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Tài chính tại Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam

Được cổ đông lớn Công ty CP Kho Vận Miền Nam đang nắm giữ 19.539.896 cổ phần đề cử với số lượng cổ phần là 19.539.896 cổ phần, tương đương 93,17% cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.

Tài liệu kèm theo:

1. Đơn đề cử của Công ty CP Kho Vận Miền Nam;
2. SYLL của Ông Nguyễn Mai Khánh Trình.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc


-----o0o-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 06 năm 2023

GIẤY ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÓ NHIỆM KỲ 2022 - 2027
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex

Chúng tôi là cổ đông, nhóm cổ đông có thời gian nắm giữ cổ phiếu của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex. Đại diện là:

TT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD /Hộ chiếu /GCNĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Số CP đề cử	Chữ ký xác nhận
1	Công ty CP Kho Vận Miền Nam	0300645369	Đăng ký lần đầu ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 19/05/2023	Sở Kế Hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh	19.539.896	19.539.896	

Tổng số cổ phần đề cử: 19.539.896 cổ phần, tương ứng 93,17% vốn điều lệ Công ty.

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn liên quan đến việc đề cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex, Tôi/Chúng tôi nhất trí gộp toàn bộ số cổ phần của chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

1. Ông: Nguyễn Mai Khánh Trình

Số CMND/ Hộ chiếu: 079084020001 Ngày cấp: 09/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 243A/78 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, Tp. HCM.

Trình độ học vấn: Cử nhân Kế toán-kiểm toán - Đại Học Kinh tế Tp. HCM

Chức vụ hiện nay:

+ Giám đốc Tài chính tại Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam.

Làm ứng cử viên tham gia đề bầu làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex có nhiệm kỳ từ 2023-2028 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông **Nguyễn Mai Khánh Trình** có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

Trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG ĐẠI DIỆN ĐỀ CỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



ĐẶNG VŨ THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----



SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ỨNG CỬ VIÊN
THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP VẬN TẢI
ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX

1. Họ và tên: **Nguyễn Mai Khánh Trình**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 02/07/1984
4. Nơi sinh: Khánh Hòa
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. CMND/CCCD/Hộ chiếu số: 079084020001
Ngày cấp: 09/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.
7. Quê quán: Khánh Hòa
8. Địa chỉ thường trú: 243A/78 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, Tp. HCM.
9. Chỗ ở hiện tại: 243A/78 Hoàng Diệu, phường 8, quận 4, Tp. HCM.
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán-kiểm toán - Đại Học Kinh tế Tp. HCM
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
13. Tên tổ chức (nếu được cử là người đại diện phần vốn của tổ chức): không
Địa chỉ:
14. Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex: không
15. Quá trình công tác và Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thời gian	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú
7/2006-6/2008	Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán RSM Việt Nam	
7-2008-6/2013	Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam	
7-2013-6/2014	Phó phòng Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Vaco	
7/2014-7/2015	Trưởng bộ phận Doanh thu Công ty cổ phần Hàng không Vietjet	
8/2015-7/2022	Chuyên viên/Giám đốc tài chính Tổng Công ty SX-XNK Bình Dương-CTCP	
10/2022-nay	Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Kho vận miền Nam	

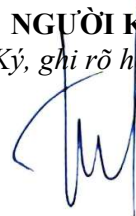
16. Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện ... (tên tổ chức là Nhà nước/ cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
 - + Cá nhân sở hữu: 0 Cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
17. Các cam kết nắm giữ (nếu có) : không
18. Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ
1	Nguyễn Ngọc Thanh		0	Cha ruột
2	Mai Thị Oanh Thục		0	Mẹ ruột
3	Nguyễn Thị Thanh Bình		0	Vợ
4	Nguyễn Ngọc Thịnh		0	Con
5	Nguyễn Cát Tiên		0	Con
6	Nguyễn Mai Bá Trường		0	Em ruột
7	Nguyễn Quang Cảnh		0	Cha vợ
8	Lê Thị Huệ		0	Mẹ vợ
9	Nguyễn Thị Hòa		0	Chị vợ
10	Nguyễn Tuấn Anh		0	Anh rể
11	Công ty CP Kho Vận Miền Nam		19.539.896	Giám đốc tài chính

19. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không
20. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): không

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN MAI KHÁNH TRÌNH